TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ	*Bát Xát, ngày 20 tháng 07 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 17/2023/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 07 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lê Thị P

Anh Nguyễn Văn K

Cùng địa chỉ: Tổ 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K kết hôn với nhau ngày 21/10/2005 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có được tìm hiểu, sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi chửi nhau, làm ảnh hưởng đến tâm lý của con cái dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K tuy sống chung một nhà nhưng không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K đề nghị Toà án giải quyết cho chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K được thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K có 02 người con chung cháu Nguyễn Lê Bảo T - sinh ngày 03/11/2008; cháu Nguyễn Hữu L - sinh ngày 12/05/2016. Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K thỏa thuận để anh Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Hữu L - sinh ngày 12/05/2016 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi); chị Lê Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Lê Bảo T - sinh ngày 03/11/2008 đến tuổi trưởng thành (18) tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] Về tài sản: Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Hai bên thỏa thuận chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình nuôi con khi ly hôn và sự thoả thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn phù hợp và tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K, quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hữu L - sinh ngày 12/05/2016 cho anh Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Giao cháu Nguyễn Lê Bảo T – sinh ngày 03/11/2008 cho chị Lê Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chị Lê Thị P, anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản: Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002434 ngày 05/07/2023 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai (do chị Trần Thị Ly nộp thay). Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn K đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSNDTinh;
- VKS huyện BX
- THADS;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
-UBND thị trấn B (2)

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương